

Số: 109/QĐ-UBND

Quận 8, ngày 22 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 5678/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 6146/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giao kế hoạch đầu tư công năm 2019 nguồn vốn ngân sách thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 264/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Quận 8 về thực hiện thu, chi ngân sách năm 2018 và dự toán ngân sách Quận 8 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 265/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Quận 8 về phân bổ ngân sách Quận 8 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 268/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Quận 8 về kế hoạch đầu tư công năm 2019 nguồn vốn ngân sách Thành phố phân cấp cho quận quản lý;

Căn cứ Quyết định số 7437/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách và chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 7820/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2019 nguồn vốn ngân sách thành phố phân cấp cho quận quản lý;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8 tại Công văn số 36/TCKH-KHĐT ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 theo Biểu đính kèm:

- Biểu số 87/CK-NSNN: Dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách cấp quận cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2019

- Biểu số 92/CK-NSNN: Danh mục các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2019

Điều 2. Giao Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 8 công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2019 trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Quận 8.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Quận 8, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính TP.HCM;
- TT: QU, HĐND, UBND Quận 8;
- UBND TP. HCM;
- Văn phòng Quận ủy;
- Tổ CNTT-VP.HĐND&UBND Quận 8;
- VP (C. PVP, Trần);
- Lưu: VT.

//

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Quang Thảo

DỰ TOÁN CHI DẦU TƯ PHÁT TRIỂN CỦA NGÂN SÁCH CẤP QUẬN CHO TỪNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC THEO LĨNH VỰC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 8)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Tổng số	Trong đó											
			Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	Chi khoa học và công nghệ	Chi y tế, dân số và gia đình	Chi văn hóa thông tin	Chi phát thanh, truyền hình, thông tin	Chi thể dục thể thao	Chi bảo vệ môi trường	Chi các hoạt động kinh tế	Trong đó		Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	Chi bảo đảm xã hội
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	TỔNG SỐ	109,871	0	0	147	0	0	802	0	103,722	52,974	0	5,200	0
1	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 8	109,069	0	0	147	0	0	802	0	103,722	52,974	0	5,200	0
2	Trung tâm Thể dục thể thao Quận 8	802	0	0	0	0	0	802	0	0	0	0	0	0



Ủy ban nhân dân Quận 8

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 8)

Biểu số 92/CK-NSNN

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian hoàn thành	Số Quyết định, ngày tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư				Giá trị khối lượng thực hiện từ khởi công đến 31/12/2018				Lấy kế vốn đã bỏ từ đến 31/12/2018				Kế hoạch vốn năm 2019			
						Tổng mức đầu tư được duyệt				Chia theo nguồn vốn				Chia theo nguồn vốn				Chia theo nguồn vốn			
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Chia theo nguồn vốn	Chia theo nguồn vốn	Tổng số	Chia theo nguồn vốn	Chia theo nguồn vốn	Tổng số	Chia theo nguồn vốn	Chia theo nguồn vốn	Tổng số	Chia theo nguồn vốn	Chia theo nguồn vốn	Tổng số	Chia theo nguồn vốn	Chia theo nguồn vốn	Tổng số
A	B	C	D	E	F	G	H	I	J	K	L	M	N	O	P	Q	R	S	T	U	V
Tổng số																					
Chi hoạt động kinh tế																					
Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình																					
1	Chuẩn bị đầu tư					188,287	188,287	188,287	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	103,722	103,722	103,722	103,722
2	Thực hiện dự án					188,287	188,287	188,287	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	103,722	103,722	103,722	103,722
3	Công trình chuyển tiếp trong giai đoạn 5 năm 2011 - 2015 sang giai đoạn 5 năm 2016 - 2020					188,287	188,287	188,287	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	103,722	103,722	103,722	103,722
4	Công trình khởi công mới trong giai đoạn 5 năm 2016 - 2020					188,287	188,287	188,287	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	103,722	103,722	103,722	103,722
5	Khởi công thông					188,287	188,287	188,287	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	16,710	103,722	103,722	103,722	103,722
6	Cum hcm 184-228 Âu Dương Lân Phường 3 Quận 8	P3	Tổng chiều dài hcm chính và nhánh: 630,64 m. Xây dựng mới hệ thống thoát nước	2018-2020	6183/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	5.100	5.100	5.100	20	20	20	20	20	20	20	20	20	4.750	4.750	4.750	4.750
7	Hcm 2385 Phạm Thế Hiển Phường 6	P6	Tổng chiều dài hcm chính và nhánh: 415,74m	2018-2020	6184/QĐ-UBND ngày 25/10/2018	2.289	2.289	2.289	20	20	20	20	20	20	20	20	20	2.150	2.150	2.150	2.150
8	Duàn cuối đường Bùi Minh Trục Phường 6	P6	Dài 99m, rộng 5,75m	2018-2020	6130/QĐ-UBND ngày 15/10/2018	569	569	569	20	20	20	20	20	20	20	20	20	500	500	500	500
9	(Thang ngập cum hcm 53-59 không Sáo Phường 5 Quận 8	P5	Diện tích 1.365,1m ²	2018-2020	2976/QĐ-UBND ngày 15/6/2018	3.287	3.287	3.287	20	20	20	20	20	20	20	20	20	2.950	2.950	2.950	2.950
10	(Thang ngập cum hcm 2057-2145 Phạm Thế Hiển Phường 6 Quận 8	P6	Tổng chiều dài tuyến: 947,50m	2018-2020	5896/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	2.669	2.669	2.669	2.208	2.208	2.208	2.208	2.208	2.208	2.208	2.208	2.208	24	24	24	24
11	(Thang ngập cum đường khu dân cư Thanh Nhut (doan tư đường Phạm Thế Hiển đến đường Ba To)	P7	Tổng chiều dài tuyến: 592,40m	2018-2020	6469/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	6.500	6.500	6.500										5.800	5.800	5.800	5.800
12	(Thang ngập cum đường khu dân cư Hòa Minh Trục (tuyến Khu A)	P6	Tổng chiều dài tuyến: 628,16m	2018-2020	6470/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	5.934	5.934	5.934										5.300	5.300	5.300	5.300
13	(Thang ngập đường nối Phạm Thế Hiển - Rạch Cung (phía trước chung cư C1 và C2 Khu dân cư Hầm Lam)	P7	Tổng chiều dài tuyến: 348,99m	2018-2020	6471/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	4.492	4.492	4.492										4.000	4.000	4.000	4.000

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư				Giá trị khối lượng thực hiện từ khởi công đến 31/12/2018								Lũy kế vốn đã bỏ từ đến 31/12/2018				Kế hoạch vốn năm 2019				
					Số Quyết định, ngày tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Tổng mức đầu tư được duyệt			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn		
							Ngoài nước	Ngân sách thành phố phân cấp	Vốn khác		Ngoài nước	Ngân sách thành phố phân cấp	...		Ngoài nước	Ngân sách thành phố phân cấp	...		Ngoài nước	Ngân sách thành phố phân cấp	...				
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20				
	Chống ngập cụm hẻm 2683 - 2675 Phạm Thế Hiển (đoạn từ đường Phạm Thế Hiển đến cuối hẻm)	P7	Tổng chiều dài tuyến: 986,78m	2018-2020	6472/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	2.991		2.991											2.600		2.600				
	Chống ngập đường Bùi Minh Trục (đoạn từ số nhà 187 Bùi Minh Trục đến đường Bông Sao)	P5	Tổng chiều dài tuyến: 421,74m	2018-2020	6473/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	4.544		4.544											4.000		4.000				
	Chống ngập đường Nguyễn Sĩ Cỏ	P15	Tổng chiều dài tuyến: 364,90m	2018-2020	6474/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	3.700		3.700											3.200		3.200				
	Chống ngập đường nối vào Khu dân cư Trường Sơn (đoạn từ đường Lê Bội đến Khu dân cư Trường Sơn)	P7	Tổng chiều dài tuyến: 123,71m	2018-2020	6475/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	2.878		2.878											2.500		2.500				
	Chống ngập cụm hẻm 132 đường Cây Sung (đoạn từ đường Cây Sung đến hẻm 113H Hoài Thanh)	P14	Tổng chiều dài tuyến: 1.241,92m	2018-2019	6476/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	7.499		7.499											6.700		6.700				
	Chống ngập cụm hẻm 227-263-311 Quốc lộ 50	P5	Tổng chiều dài tuyến: 1.169,24m	2018-2019	6477/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	4.500		4.500											4.000		4.000				
	Chống ngập cụm hẻm 1-41 đường Lương Văn Can	P15	Tổng chiều dài tuyến: 1.487,63m	2018-2019	6478/QĐ-UBND ngày 30/10/2018	4.994		4.994											4.500		4.500				
	Hoạt động kinh tế San lấp các khu nghĩa địa đất công sau khi đã di dời mộ tại Phường 7 và Phường 15 Quận 8	P7, 15	Tổng diện tích: 7044,04m ²	2018-2020	6453/QĐ-UBND ngày 24/10/2018	126.341		126.341		14.422		14.422		14.422		14.422		50.748		50.748					
	Nạo vét, cải tạo đoạn rạch từ cửa xa đường Bông Sao đến rạch Hiệp An Phường 5	P5	Chiều dài tuyến rạch 173m	2017-2019	5890/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	32.347		32.347		572		572		572		572		100		100					
	Nâng cấp tuyến bờ bao rạch Bà Tang Phường 7	P7	Chiều dài tuyến rạch 1.947,61m	2017-2019	5891/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	6.097		6.097		5.236		5.236		5.236		5.236		645		645					

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư										Giá trị khối lượng thực hiện từ khởi công đến 31/12/2018										Lấy kế vốn đã bỏ từ đến 31/12/2018										Kế hoạch vốn năm 2019																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
					Số Quyết định, ngày tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư được duyệt			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																													
						UBND ngày	Tỷ lệ	%		Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác		Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác		Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác		Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác		Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	Vốn khác	V

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Số Quyết định, ngày tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư				Giá trị khối lượng thực hiện từ khởi công đến 31/12/2018				Lũy kế vốn đã bỏ từ 31/12/2018				Kế hoạch vốn năm 2019			
						Tổng số (tải cả các nguồn vốn)	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn			Tổng số	Chia theo nguồn vốn		
							Ngoài nước	Ngân sách thành phố phân cấp	Vốn khác		Ngoài nước	Ngân sách thành phố phân cấp	...		Ngoài nước	Ngân sách thành phố phân cấp	...				
																			6	7	8
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
a	Công trình chuyển tiếp trong giai đoạn 5 năm 2011 - 2015 sang giai đoạn 5 năm 2016 - 2020					11.408															
b	Công trình khởi công mới trong giai đoạn 5 năm 2016 - 2020							3.422	7.986	2.620		2.620		2.620		2.620		802		802	
	Xây dựng hồ bơi Quận 8	P.5	Diện tích xây dựng CT chính: 378,8m2	2017-2018	2561/QĐ-UBND ngày 02/6/2016	11.408		3.422	7.986	2.620		2.620		2.620		2.620		802		802	
D	Trụ sở hành chính					7.900		7.900		1.868		1.868		1.868		1.868		5.200		5.200	
I	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình					7.900		7.900		1.868		1.868		1.868		1.868		5.200		5.200	
1	Chuẩn bị đầu tư																				
2	Thực hiện dự án					7.900		7.900		1.868		1.868		1.868		1.868		5.200		5.200	
a	Công trình chuyển tiếp trong giai đoạn 5 năm 2011 - 2015 sang giai đoạn 5 năm 2016 - 2020					7.900				1.868		1.868		1.868		1.868		5.200		5.200	
b	Công trình khởi công mới trong giai đoạn 5 năm 2016 - 2020							7.900		1.868		1.868		1.868		1.868		5.200		5.200	
	Trụ sở Công an Phường 4	P.4	01 trệt + 2 lầu	2018-2019	5835/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	7.900		7.900		1.868		1.868		1.868		1.868		5.200		5.200	